



HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN VÀ PHÂN TÍCH MẪU NGOẠI KIỂM CHƯƠNG TRÌNH PROTEIN ĐẶC BIỆT (RQ9187)

I. Thông tin chương trình

Chương trình ngoại kiểm Protein đặc biệt bắt đầu được triển khai từ năm 2022. Chương trình được thiết kế để đánh giá 26 thông số có bản chất là protein. Mẫu ngoại kiểm dưới dạng lỏng, thể tích 1 mL.

II. Thông số thực hiện ngoại kiểm: 26 thông số

AFP	C3 bổ thể	Chuỗi nhẹ tự do Kappa
Albumin	C4 bổ thể	Chuỗi nhẹ toàn phần Kappa
Alpha-1-acid glycoprotein	CRP	Chuỗi nhẹ tự do Lambda
Alpha-1-antitrypsin	Ferritin	Chuỗi nhẹ toàn phần Lambda
Alpha-2-macroglobulin	Haptoglobin	Prealbumin (Transthyretin)
ASLO	IgA	Protein gắn Retinol (RBP)
Antithrombin III	Ig E	Rheumatoid Factor (RF)
Beta-2-microglobulin	Ig G	Transferrin
Ceruloplasmin	Ig M	

III. Mẫu ngoại kiểm

Tất cả các Khoa/phòng xét nghiệm tham gia đều nhận được các mẫu tương tự nhau. Các mẫu ngoại kiểm này có nguồn gốc từ huyết thanh người, dưới dạng lỏng trong lọ 1mL và được dán nhãn số theo thứ tự phân tích.

IV. Thiết kế chương trình

Khoa/phòng xét nghiệm tham gia hàng tháng, mỗi tháng thực hiện phân tích mẫu ngoại kiểm một lần, trong 12 tháng. Tổng số mẫu Khoa/phòng xét nghiệm nhận được cho chương trình là 12 mẫu/năm.

V. Hướng dẫn phân tích mẫu ngoại kiểm Protein đặc biệt:



Để kết quả ngoại kiểm được chính xác, đề nghị Khoa/phòng xét nghiệm đọc kĩ và thực hiện theo hướng dẫn sau:

1. Nhận mẫu

- Kiểm tra lọ mẫu ngoại kiểm ngay khi nhận được mẫu. Nội dung kiểm tra gồm:
 - + Thông tin trên lọ mẫu phải rõ ràng.
 - + Tính toàn vẹn lọ mẫu: không nứt hoặc vỡ.
 - + Mẫu phải được bảo quản lạnh.
- Nếu có bất kỳ sai sót hoặc nghi ngờ nào, Khoa/phòng xét nghiệm cần thông báo ngay về Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học trong vòng **03 ngày** kể từ khi nhận được mẫu. Mọi phản ánh từ Khoa/phòng sau thời gian này, Trung tâm sẽ không chịu trách nhiệm.

2. Bảo quản

Các lọ phải được bảo quản ở nhiệt độ 2°C đến 8°C ngay sau khi nhận được mẫu cho đến khi mẫu được phân tích.

3. Độ an toàn

- Mẫu có nguồn gốc từ người và đều được kiểm tra âm tính HIV-1, HIV-2, HCV, HBsAg theo phương pháp được FDA chứng nhận. Tuy nhiên, để đảm bảo an toàn tuyệt đối, mẫu này nên được xử lý như mẫu bệnh nhân để tránh phơi nhiễm.
- Chỉ dùng cho phân tích trong phòng xét nghiệm. Tuân thủ các khuyến cáo thông thường về yêu cầu trong quy trình xử lý hóa chất phòng xét nghiệm.

4. Chuẩn bị mẫu để phân tích

- Để các mẫu đạt nhiệt độ phòng trước khi phân tích.
- **Mẫu nên được phân tích trong vòng 2 ngày sau khi mở nắp.**
- Mẫu được xử lý và phân tích giống mẫu bệnh nhân.
- Mẫu bảo quản ở 2°C đến 8°C khi chưa sử dụng. Đóng nút cao su và nắp lọ ngay lập tức sau khi sử dụng để tránh bay hơi.



5. Phân tích mẫu

Hút mẫu vào ống nghiệm/cồng khô sạch và tiến hành phân tích như mẫu bệnh nhân. **Mỗi tháng phân tích 1 mẫu theo lịch.**

6. Nhập kết quả

- Sau khi phân tích xong, Khoa/phòng nhập kết quả trên trang thông tin điện tử **<https://eqa.qcc.edu.vn/>**.
- Kết quả phân tích phải được ghi chính xác con số cụ thể, không ghi dưới dạng nhỏ hơn hoặc lớn hơn.
- Khuyến cáo Khoa/phòng nên thực hiện phân tích mẫu và nhập kết quả ngoại kiểm trước hạn gửi kết quả 3-5 ngày để kịp thời xử lý các tình huống phát sinh.
- Kết quả phân tích phải được gửi đến trung tâm trước 17h ngày hạn cuối của nhập kết quả.
- Trường hợp Khoa/phòng không nhập kết quả đúng hạn do sự cố thì Khoa/phòng cần liên lạc với Trung tâm trước hạn gửi kết quả của chương trình.

VI. Thông tin liên hệ

Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học – Trường Đại học Y Hà Nội
Tầng 6 nhà A6, số 1 Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội

Chương trình ngoại kiểm Protein đặc biệt - Phòng Xét nghiệm và Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm Hóa sinh - Miễn dịch

Hot line: **0966.670.336**

Email: **ngoaikiemproteindacbiet@qcc.edu.vn**